TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY BẮC** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 94/2024/QĐST-HNGĐ.	*Mỏ Cày Bắc, ngày 28 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY BẮC, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào các điều 149, 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 252/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh **Trần Nhật L**, Sinh năm 1992; Nơi cư trú: Ấp T, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2/ Chị **Nguyễn Thị Ý L1**, Sinh năm: 1991; Nơi cư trú: N, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Trần Nhật L và chị Nguyễn Thị Ý L1 cùng có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và đã thỏa thuận được với nhau về quan hệ hôn nhân, về con chung, về tài sản, về nợ. Sự thỏa thuận của anh L và chị L1 là hoàn toàn tự nguyện, không vị phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức, xã hội và phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Nhật L và chị Nguyễn Thị Ý L1 thuận tình ly hôn, không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

1.2 Về con chung: không có nên không xem xét giải quyết

1.3 Về tài sản chung: Anh Trần Nhật L và chị Nguyễn Thị Ý L1 khai không có nên không xem xét.

1.4 Về nợ chung: Anh Trần Nhật L và chị Nguyễn Thị Ý L1 khai không có nên không xem xét.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Anh Trần Nhật L và chị Nguyễn Thị Ý liên đới chịu 300.000VNĐ (ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm mà anh L và chị L1 đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002942 ngày 20/8/2014 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Anh Trần Nhật L (01 bản);
- Chị Nguyễn Thị Ý L1 (01 bản);
- UBND xã Tân Phú Tây (01 bản);
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc (01 bản);
- Chi cục T.H.A.D.S huyện Mỏ Cày Bắc (01 bản);
- Phòng KTNV và T.H.A-TAND tỉnh Bến Tre (01 bản);
- Lưu: Hồ sơ, Vp, Bp (03 bản).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Diễm